

Thái Hoà, ngày 12 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2024/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Mai H, sinh năm 1994

Trú tại: Tổ dân phố B, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1992

Trú tại: Khối L, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đỗ Thị Mai H và anh Nguyễn Văn H1.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị Mai H và anh Nguyễn Văn H1 thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

\* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị Đỗ Thị Mai H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Đỗ Quang Minh N, sinh ngày 03/01/2018 cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Đỗ Thị Mai H không yêu cầu anh Nguyễn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con chung nên toà án không xem xét.

Anh Nguyễn Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

\* Về quan hệ tài sản: chị Đỗ Thị Mai H và anh Nguyễn Văn H1 tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đỗ Thị Mai H thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006883 ngày 07/5/2024 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Thái Hòa;*
- *Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND phường H, quận T, thành phố Hải Phòng để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 02/3/2017);*
- *Lưu hồ sơ.*

**Thái Thị Hà**



